

DANH SÁCH ĐIỂM THI

BÀI THI 2(III+IV): KINH TẾ CHÍNH TRỊ VỀ PHƯƠNG THỨC SẢN XUẤT TBCN
VÀ VỀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

LỚP TCLLCT HỆ TẬP TRUNG KHÓA 45, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Số BD	Số phách	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thái An	01	05	7,5	Bảy rưỡi	
2	Phạm Thị Ngọc Ánh	02	29	8,0	Tám	
3	Lương Văn Chang	03	16	7,5	Bảy rưỡi	
4	Nguyễn Đình Chiến	04	31	7,5	Bảy rưỡi	
5	Lê Mạnh Cường	05	07	7,5	Bảy rưỡi	
6	Nguyễn Thùy Dung	06	01	8,0	Tám	
7	Đoàn Quang Dũng	07	13	7,5	Bảy rưỡi	
8	Đỗ Văn Dương	08	08	8,0	Tám	
9	Nguyễn Khánh Duy	09	-	-	-	Vắng thi
10	Nguyễn Đình Đa	10	19	7,0	Bảy	
11	Nguyễn Đình Đài	11	40	7,5	Bảy rưỡi	
12	Hoàng Văn Định	12	10	7,5	Bảy rưỡi	
13	Lương Công Định	13	47	7,0	Bảy	
14	Nguyễn Hữu Giang	14	37	7,0	Bảy	
15	Nguyễn Thị Hải	15	38	7,5	Bảy rưỡi	
16	Nguyễn Thị Lệ Hằng	16	02	7,5	Bảy rưỡi	
17	Đỗ Thị Hằng	17	15	7,5	Bảy rưỡi	
18	Lê Bá Hiệp	18	33	7,0	Bảy	
19	Phương Bá Hiếu	19	21	6,5	Sáu rưỡi	
20	Hoàng Văn Hiếu	20	27	8,0	Tám	
21	Phạm Minh Hoàng	21	04	7,5	Bảy rưỡi	
22	Lê Thị Hương	22	34	7,0	Bảy	
23	Nguyễn Thị Hương	23	36	7,5	Bảy rưỡi	
24	Nguyễn Thị Hường	24	43	7,5	Bảy rưỡi	
25	Trần Văn Kiên	25	12	7,0	Bảy	



STT	Họ và tên	Số BD	Số phách	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
26	Lê Văn Kiên	26	24	7,0	Bảy	
27	Nguyễn Trung Kiên	27	32	7,0	Bảy	
28	Bùi Thị Mai Liên	28	28	7,5	Bảy rưỡi	
29	Nguyễn Ngọc Linh	29	49	7,0	Bảy	
30	Trần Phương Bảo Linh	30	35	7,5	Bảy rưỡi	
31	Nguyễn Đức Long	31	03	7,5	Bảy rưỡi	
32	Hoàng Văn Long	32	18	7,0	Bảy	
33	Liều Văn Lương	33	46	7,0	Bảy	
34	Nguyễn Lê Minh	34	48	7,0	Bảy	
35	Trần Thị Nhung	35	09	8,0	Tám	
36	Nguyễn Đăng Ninh	36	25	7,5	Bảy rưỡi	
37	Nguyễn Hữu Phúc	37	22	7,0	Bảy	
38	Dương Văn Phương	38	42	7,0	Bảy	
39	Vương Nhật Quang	39	17	7,5	Bảy rưỡi	
40	Đồng Thị Quỳnh	40	14	7,5	Bảy rưỡi	
41	Hoàng Thị Sinh	41	20	7,0	Bảy	
42	Nguyễn Nam Thái	42	39	7,5	Bảy rưỡi	
43	Ngô Quốc Thái	43	41	7,0	Bảy	
44	Nguyễn Thị Thùy	44	23	7,5	Bảy rưỡi	
45	Vũ Xuân Tĩnh	45	44	7,5	Bảy rưỡi	
46	Nguyễn Trí Tọa	46	45	7,5	Bảy rưỡi	
47	Nông Ngọc Tú	47	30	7,5	Bảy rưỡi	
48	Nông Anh Tuấn	48	06	7,0	Bảy	
49	Trương Thanh Tùng	49	26	7,0	Bảy	
50	Dương Thị Tuyền	50	11	8,0	Tám	

**PHÒNG QLĐT&NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hồng Mây

**KHOA LLCS
TRƯỞNG KHOA**



Vũ Mạnh Hà

**K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Minh Chuyên